

KẾ HOẠCH

Cao điểm rà soát, chuẩn hóa và đồng bộ Cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức theo mô hình tổ chức bộ máy mới trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

Thực hiện Công văn số 11106/BNV-CCVC ngày 03/10/2026 của Bộ Nội vụ về việc triển khai Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức theo mô hình tổ chức mới; Kế hoạch số 19-KH/BCĐ ngày 05/8/2026 của Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của Tỉnh ủy Cao Bằng về hành động 100 ngày xử lý các điểm nghẽn về chuyển đổi số trong hệ thống chính trị, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Rà soát, chuẩn hóa, làm sạch và đồng bộ dữ liệu CBCCVC trên địa bàn tỉnh, bảo đảm thống nhất với cơ cấu tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính và phân cấp quản lý sau sắp xếp; đáp ứng yêu cầu quản lý, sử dụng và khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về CBCCVC.

- Khắc phục tình trạng dữ liệu chưa đầy đủ, thiếu chính xác, chưa cập nhật kịp thời; hồ sơ chưa được điều chuyển về đúng cơ quan, đơn vị công tác; cơ cấu tổ chức trên hệ thống chưa được cập nhật theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong quản lý, cập nhật, phê duyệt và khai thác dữ liệu CBCCVC; từng bước nâng cao hiệu quả quản lý đội ngũ trên môi trường số, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành.

2. Yêu cầu

- Triển khai khẩn trương, đồng bộ, thống nhất trên toàn tỉnh; phân công rõ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, trách nhiệm thực hiện, thời hạn hoàn thành và sản phẩm đầu ra đối với từng nhiệm vụ.

- Bảo đảm dữ liệu đáp ứng yêu cầu “**đúng - đủ - sạch - sống - thống nhất - dùng chung**”; thông tin trên hệ thống phải phù hợp với hồ sơ thực tế và quyết định của cấp có thẩm quyền, không để xảy ra tình trạng bỏ sót, trùng lặp hoặc ghi nhận CBCCVC thuộc đơn vị đã chấm dứt hoạt động.

- Gắn trách nhiệm của người đứng đầu với kết quả thực hiện. Việc xác nhận hoàn thành phải căn cứ vào dữ liệu đã được cập nhật, phê duyệt, đồng bộ thành công và có minh chứng kiểm tra được; không xác nhận hoàn thành chỉ trên cơ sở báo cáo hoặc số lượng hồ sơ đã nhập.

- Bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân, phân quyền khai thác và sử dụng dữ liệu đúng mục đích, đúng thẩm quyền theo quy định.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU, THỜI HẠN HOÀN THÀNH

1. Mục tiêu

- Tập trung cập nhật đầy đủ danh mục cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc trên hệ thống; khắc phục những tồn tại trong công tác cập nhật, chuẩn hóa, làm sạch và đồng bộ dữ liệu CBCCVC.

- Phân đầu hoàn thành việc chuẩn hóa cơ cấu tổ chức, cập nhật và phê duyệt hồ sơ CBCCVC, đồng bộ dữ liệu toàn tỉnh theo các mốc thời gian cụ thể tại Kế hoạch này.

2. Chỉ tiêu, thời hạn hoàn thành

Hoàn thành đợt cao điểm rà soát, chuẩn hóa và đồng bộ Cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức theo mô hình tổ chức bộ máy mới trên địa bàn tỉnh **trong thời hạn 20 ngày, từ ngày 12/10/2026 đến ngày 02/11/2026**, tập trung hoàn thành các nhiệm vụ trọng tâm theo các mốc thời gian sau:

(1) **Trước ngày 14/10/2026:** 100% cơ quan, đơn vị, địa phương hoàn thành rà soát, cập nhật và chuẩn hóa cơ cấu tổ chức thuộc, trực thuộc trên hệ thống theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

(2) **Trước ngày 15/10/2026:** Hoàn thành tích hợp, đồng bộ dữ liệu cơ cấu tổ chức đã được rà soát, chuẩn hóa lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về CBCCVC.

(3) **Trước ngày 25/10/2026:** 100% cơ quan, đơn vị hoàn thành việc rà soát, cập nhật, phê duyệt hồ sơ thuộc phạm vi quản lý; đồng thời có danh sách và phương án xử lý cụ thể đối với hồ sơ chưa đồng bộ thành công do nguyên nhân khách quan hoặc kỹ thuật.

(4) **Trước ngày 28/10/2026:** Sở Nội vụ hoàn thành đồng bộ dữ liệu hồ sơ CBCCVC toàn tỉnh lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về CBCCVC; xử lý hoặc xác định rõ nguyên nhân đối với các hồ sơ chưa đồng bộ thành công, xây dựng phương án khắc phục đối với các trường hợp còn vướng mắc.

(5) **Trước ngày 02/11/2026:** Tiếp tục hoàn thiện dữ liệu, khắc phục lỗi kỹ thuật liên quan đến hồ sơ, cơ cấu tổ chức; sẵn sàng phối hợp thực hiện kết nối, chia sẻ Cơ sở dữ liệu CBCCVC với Cơ sở dữ liệu đảng viên và các cơ sở dữ liệu có liên quan theo nhiệm vụ được giao, bảo đảm đúng thẩm quyền, quy định.

(6) Sau thời gian cao điểm, cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục thực hiện các nội dung về cập nhật, phê duyệt, đồng bộ cơ sở dữ liệu về cơ cấu tổ chức, hồ sơ CBCCVC theo quy định.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Rà soát, chuẩn hóa cơ cấu tổ chức

- Các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh và UBND các xã, phường tổ chức rà soát toàn bộ danh mục cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc

phạm vi quản lý; cập nhật chính xác tên gọi, mã định danh, cơ quan quản lý trực tiếp, quan hệ trực thuộc và trạng thái hoạt động theo quyết định của cấp có thẩm quyền; bảo đảm cây cơ cấu tổ chức trên hệ thống phản ánh đúng thực tế tổ chức bộ máy hiện hành.

- Hoàn thành trước ngày **14/10/2026**; chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ của cơ cấu tổ chức thuộc phạm vi quản lý.

2. Rà soát, cập nhật, số hóa và phê duyệt hồ sơ CBCCVC

- Chỉ đạo rà soát toàn bộ hồ sơ CBCCVC, thực hiện điều chuyển hồ sơ về đúng cơ quan, đơn vị công tác sau sắp xếp; cập nhật đầy đủ thông tin hồ sơ cá nhân kèm theo bản số hóa theo quy định.

- Chỉ đạo CBCCVC kiểm tra, cập nhật, bổ sung thông tin cá nhân; số hóa các thành phần hồ sơ theo quy định và hướng dẫn của Bộ Nội vụ; tổ chức kiểm tra, phê duyệt hồ sơ trên hệ thống theo thẩm quyền. Bảo đảm thông tin hồ sơ được kế thừa, lưu giữ lịch sử quá trình công tác và thống nhất với cơ cấu tổ chức mới.

- Hoàn thành cập nhật, số hóa, phê duyệt hồ sơ và gửi về Sở Nội vụ trước ngày **25/10/2026**.

3. Kiểm tra, đồng bộ dữ liệu lên Cơ sở dữ liệu quốc gia

- Sở Nội vụ chủ trì, hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện các thao tác nghiệp vụ; phối hợp xử lý lỗi kỹ thuật, lỗi dữ liệu và các trường hợp đồng bộ không thành công.

- Tổ chức kiểm tra, đối chiếu kết quả đồng bộ giữa hệ thống của tỉnh và Cơ sở dữ liệu quốc gia; tổng hợp danh sách hồ sơ chưa đồng bộ, phân loại nguyên nhân và yêu cầu cơ quan, đơn vị có liên quan khẩn trương khắc phục. Phối hợp với đơn vị cung cấp dịch vụ kỹ thuật và Bộ Nội vụ xử lý các vướng mắc vượt thẩm quyền.

- Hoàn thành đồng bộ dữ liệu toàn tỉnh trước ngày **28/10/2026**; báo cáo kết quả, số liệu cụ thể và các trường hợp còn tồn tại, nguyên nhân, phương án xử lý.

4. Tăng cường kiểm tra, giám sát và duy trì chất lượng dữ liệu

- Sau đợt cao điểm, cơ quan đơn vị theo chức năng nhiệm vụ tiếp tục kiểm tra, đối chiếu dữ liệu trên hệ thống với hồ sơ thực tế; duy trì cập nhật kịp thời các biến động về tổ chức bộ máy, vị trí công tác, chức danh, chức vụ và thông tin cá nhân của CBCCVC.

- Việc cập nhật, chuẩn hóa và đồng bộ dữ liệu được xác định là nhiệm vụ thường xuyên, gắn với trách nhiệm quản lý, sử dụng CBCCVC của từng cơ quan, đơn vị, địa phương; không thực hiện theo hình thức đợt cao điểm rồi ngừng cập nhật.

5. Bảo đảm an toàn thông tin và khai thác, sử dụng dữ liệu

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương quản lý tài khoản, phân quyền truy cập và khai thác dữ liệu theo chức năng, nhiệm vụ; thực hiện nghiêm các quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân, bảo mật thông tin và an toàn hệ thống.

- Sở Nội vụ phối hợp với cơ quan có liên quan hướng dẫn việc khai thác, sử dụng dữ liệu phục vụ công tác quản lý, điều hành theo quy định; đồng thời chuẩn bị điều kiện cần thiết sẵn sàng triển khai hồ sơ điện tử theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ

- Là cơ quan đầu mối, chủ trì tổ chức triển khai Kế hoạch; hướng dẫn nghiệp vụ, đôn đốc, kiểm tra tiến độ thực hiện tại các cơ quan, đơn vị, địa phương; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai.

- Chủ trì phối hợp với đơn vị cung cấp dịch vụ kỹ thuật và các cơ quan liên quan tổ chức kiểm tra, xử lý lỗi, hướng dẫn cập nhật, phê duyệt và đồng bộ dữ liệu; hoàn thành đồng bộ dữ liệu toàn tỉnh trước ngày **28/10/2026**.

- Tổng hợp kết quả thực hiện theo từng mốc thời gian; lập danh sách cơ quan, đơn vị, địa phương chưa hoàn thành, hồ sơ chưa đồng bộ và nguyên nhân cụ thể; tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo xử lý các trường hợp chậm tiến độ, tổng hợp làm căn cứ đánh giá, xếp loại chất lượng người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định.

- Chủ trì phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Công an tỉnh và các cơ quan liên quan thực hiện nhiệm vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu CBCCVC với Cơ sở dữ liệu đảng viên và các cơ sở dữ liệu có liên quan theo phân công, hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

- Tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh báo cáo kết quả thực hiện theo yêu cầu của Bộ Nội vụ và Ban Chỉ đạo tỉnh.

2. Sở Khoa học và Công nghệ

Phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan liên quan hỗ trợ về kỹ thuật, kết nối, chia sẻ dữ liệu, bảo đảm an toàn thông tin; phối hợp xử lý các vấn đề phát sinh thuộc lĩnh vực quản lý, bảo đảm việc triển khai tuân thủ yêu cầu về chuyển đổi số và kiến trúc dữ liệu dùng chung của tỉnh.

3. Công an tỉnh

Phối hợp với Sở Nội vụ trong việc hướng dẫn, phối hợp bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân và thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu với các cơ sở dữ liệu liên quan theo quy định.

4. Các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh và UBND các xã, phường

- Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao; trực tiếp chỉ đạo, chịu trách nhiệm về tiến độ, chất lượng và tính chính xác của dữ liệu thuộc phạm vi quản lý; phân công rõ cán bộ đầu mối và quản trị viên hệ thống để tổ chức thực hiện.

- Hoàn thành chuẩn hóa cơ cấu tổ chức trước **ngày 14/10/2026**; chỉ đạo CBCCVC hoàn thành cập nhật, số hóa, bổ sung thông tin hồ sơ; tổ chức phê duyệt dữ liệu về Sở Nội vụ trước **ngày 25/10/2026**.

- Chủ động phối hợp với Sở Nội vụ xử lý các hồ sơ thiếu thông tin, sai lệch, trùng lặp hoặc đồng bộ không thành công; chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, chính xác của hồ sơ đã cập nhật, phê duyệt.

- Báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện theo yêu cầu của Sở Nội vụ; kịp thời phản ánh khó khăn, vướng mắc, đề xuất biện pháp xử lý, không để ảnh hưởng đến tiến độ chung của tỉnh.

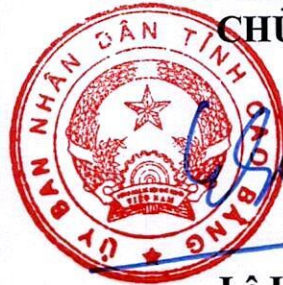
Trên đây là Kế hoạch cao điểm rà soát, chuẩn hóa và đồng bộ Cơ sở dữ liệu CBCCVC theo mô hình tổ chức bộ máy mới trên địa bàn tỉnh Cao Bằng. Yêu cầu các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan và UBND các xã, phường nghiêm túc triển khai thực hiện *(Có phụ lục nhiệm vụ tổ chức thực hiện kèm theo)*./.

Nơi nhận:

- TT. Tỉnh ủy;
- Chủ tịch; các PCT UBND tỉnh;
- BTC Tỉnh ủy;
- Công an tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- VP UBND tỉnh: LĐVP; P. HCTC;
- Trung tâm TT-HN tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, NC.



**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Hải Hòa

PHỤ LỤC
PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ, SẢN PHẨM ĐẦU RA VÀ THỜI HẠN HOÀN THÀNH
(Kèm theo Kế hoạch số ~~3914~~/KH-UBND ngày 12 tháng 10 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm đầu ra	Thời hạn
1	Rà soát, chuẩn hóa danh mục, cây cơ cấu tổ chức cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc theo quyết định của cấp có thẩm quyền	Các sở, ban, ngành và tương đương; UBND xã, phường	Sở Nội vụ	Cơ cấu tổ chức trên hệ thống đầy đủ, chính xác, đúng thực tế	Trước 14/10/2026
2	Kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc và tổ chức tích hợp, đồng bộ dữ liệu cơ cấu tổ chức lên CSDL quốc gia	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị, địa phương; đơn vị cung cấp dịch vụ kỹ thuật	Dữ liệu cơ cấu tổ chức được đồng bộ thành công; có kết quả đối soát	Trước 15/10/2026
3	Rà soát, điều chuyển hồ sơ CBCCVC về đúng cơ quan, đơn vị công tác; cập nhật thông tin quản lý, sử dụng, chức danh, chức vụ sau sắp xếp	Các sở, ban, ngành và tương đương; UBND xã, phường	Sở Nội vụ	Hồ sơ được cập nhật đúng cơ quan, đơn vị; không bỏ sót, trùng lặp	Trước 25/10/2026
4	Chỉ đạo CBCCVC cập nhật, bổ sung, số hóa đầy đủ thông tin hồ sơ; kiểm tra và phê duyệt hồ sơ trên hệ thống	Các sở, ban, ngành và tương đương; UBND xã, phường	Sở Nội vụ	Hồ sơ được cập nhật, số hóa, phê duyệt; danh sách hồ sơ hoàn thành	Trước 25/10/2026

5	Kiểm tra dữ liệu, xử lý lỗi và đồng bộ hồ sơ CBCCVC toàn tỉnh lên CSDL quốc gia	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị, địa phương; đơn vị cung cấp dịch vụ kỹ thuật	Báo cáo kết quả đồng bộ; danh sách hồ sơ thành công, chưa thành công và phương án xử lý	Trước 28/10/2026
6	Phối hợp kết nối, chia sẻ CSDL CBCCVC với CSDL đảng viên và các CSDL liên quan theo nhiệm vụ được giao	Sở Nội vụ	Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Công an tỉnh và cơ quan liên quan	Kết quả phối hợp, kết nối, chia sẻ dữ liệu theo hướng dẫn và thẩm quyền	Trước 02/11/2026
7	Kiểm tra, đôn đốc, tổng hợp tiến độ, kết quả thực hiện; báo cáo UBND tỉnh	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Báo cáo tiến độ, kết quả và đề xuất xử lý khó khăn, vướng mắc	Hàng tuần và theo yêu cầu